|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH VĨNH LONG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|  |  |  |  |  |  |
| Số: 619 /QĐ-UBND |  *Vĩnh Long, ngày 30 tháng 3 năm 2018*  |

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ

thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, ngày 08/06/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4705/QĐ-BCT ngày 18/12/2017 của Bộ Công Thương, về việ công bố thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 373/TTr-SCT, ngày 21/3/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1**. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 (ba) thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã đã được công bố tại Quyết định số 2918/QĐ-UBND ngày 02/12/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long (*có phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*- Như Điều 2;- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;- CT, các PCT UBND tỉnh;- LĐVP UBND tỉnh;- Phòng KSTTHC, KTN;- Lưu: 1.20.05. | KT. CHỦ TỊCHPHÓ CHỦ TỊCHĐã ký: Lê Quang Trung |

Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã

| STT | Số hồ sơ TTHC | Tên thủ tục hành chính | Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính |
| --- | --- | --- | --- |
| I. | Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng |
| 1 |  | Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại. | Nghị định số 105/2017/NĐ8-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu |
| 2 |  | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại. | Nghị định số 105/2017/NĐ8-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu |
| 3 |  | Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại. | Nghị định số 105/2017/NĐ8-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu |